

Số: 43 /GP-UBND

Bình Phước, ngày 15 tháng 8 năm 2022

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 399/TTr-STNMT ngày 03/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Môi trường Miền Đông (Địa chỉ: Ấp Càn Lê, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước) được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ cho hoạt động sản xuất (bao gồm cả vệ sinh trang thiết bị), sinh hoạt, tưới cây và rửa đường của Khu xử lý chất thải rắn công nghiệp và chất thải nguy hại thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Miền Đông.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Ấp Càn Lê, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (công trình khai thác nước dưới đất được xây dựng trên khu đất của Công ty Cổ phần Môi trường Miền Đông được UBND tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 22/7/2010, số



vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CT 01622). Vị trí này không nằm trong Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 24/5/2021.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt Trias giữa (t_2).
4. Tổng số giếng khai thác: Ba (03) giếng khoan G1, G2 và G3.
5. Chế độ khai thác: 365/365 ngày.
6. Tổng lượng nước khai thác: 120 m³/ngày đêm (84,5 m³/ngày đêm dùng cho hoạt động sản xuất (bao gồm cả vệ sinh trang thiết bị), 20,5 m³/ngày đêm dùng cho sinh hoạt, 15 m³/ngày đêm dùng cho tưới cây và rửa đường).
7. Thời hạn khai thác: Năm (05) năm.

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trực 106 ^o 15', múi chiếu 3 ^o)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ	Đến			
G1	5.27.524	12.96.944	40	08	11	50	08	33,5	t_2
G2	5.27.494	12.96.777	40	08	11	50	08	33,5	
G3	5.27.649	12.96.890	40	08	10	50	7,5	33	

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần Môi trường Miền Đông:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.
2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.
3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.
4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.
5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.
6. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.
7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước.
8. Thực hiện trách nhiệm của Công ty theo quy định tại Điều 08 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

Điều 3. Công ty Cổ phần Môi trường Miền Đông được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Môi trường Miền Đông còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước dưới đất thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh Bình Phước;
- UBND huyện Lộc Ninh;
- Công ty CP MT Miền Đông;
- Lãnh đạo VP, P. KT;
- Lưu: VT_(BH-26-GPKTN-09/8).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh